

BỘ CÔNG THƯƠNG

-----

Số: 3734/QĐ-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### BAN HÀNH BIÊU GIÁ CHI PHÍ TRÁNH ĐƯỢC NĂM 2025

#### BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ; Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ và bãi bỏ Thông tư số 06/2016/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu giá chi phí tránh được năm 2025 áp dụng cho các nhà máy thủy điện nhỏ đấu nối với lưới điện quốc gia đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 32/2014/TT-BCT ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ (Thông tư số 32/2014/TT-BCT) và Thông tư số 29/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT quy định về trình tự xây dựng, áp dụng biểu giá chi phí tránh được và ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ và bãi bỏ Thông tư số 06/2016/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2014/TT-BCT (Thông tư số 29/2019/TT-BCT).

**Điều 2.** Biểu giá chi phí tránh được năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

**Điều 3.** Biểu giá chi phí tránh được năm 2025 và hợp đồng mua bán điện theo hợp đồng mẫu cho các nhà máy thủy điện nhỏ quy định tại Phụ lục IV của Thông tư số 29/2019/TT-BCT được áp dụng bắt buộc trong mua bán điện năng của nhà máy thủy điện nhỏ có đủ điều kiện áp dụng biểu giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 29/2019/TT-BCT.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng mua bán điện, Bên bán điện có trách nhiệm gửi một bản sao hợp đồng đã ký về Cục Điều tiết điện lực.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực; Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng giám đốc các Tổng công ty Điện lực và Thủ trưởng các đơn vị phát điện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (dế b/c);
- Lưu: VT, DTDL.

Trưởng Thanh Hoài

**BIỂU GIÁ CHI PHÍ TRÁNH ĐƯỢC NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3734/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Thành phần giá	Mùa khô			Mùa mưa			
	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Phần điện năng dư
<b>Giá điện năng (đ/kWh)</b>							
Miền Bắc	726	726	725	703	704	702	351
Miền Trung	729	729	729	707	708	706	353
Miền Nam	749	749	748	727	727	726	363
<b>Giá công suất cho cả 3 miền (đ/kWh)</b>	1.932						1

*Ghi chú:*

- *Biểu giá chi phí tránh được chưa bao gồm thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường riêng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế giá trị gia tăng.*
- *Bên mua có trách nhiệm thanh toán cho Bên bán thuế tài nguyên nước, tiền dịch vụ môi trường riêng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và thuế giá trị gia tăng.*